

Số: 30/2025/QĐCNTT

Nghi Xuân, ngày 12 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận xác định cha cho con của anh Nguyễn Văn M và chị Bùi Thị B.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06/01/2025 về việc yêu cầu xác định cha cho con con của anh Nguyễn Văn M.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 24 tháng 02 năm 2025 về sự thỏa thuận xác định cha cho con của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1979

- *Người bị kiện:* Chị Bùi Thị B, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Thôn Lâm V, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thỏa thuận xác định cha cho con của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 02 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận xác định cha cho con của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 02 năm 2025, cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn M và chị Bùi Thị B đã thỏa thuận, thống nhất các vấn đề sau:

- Xác định anh Nguyễn Văn M và trẻ Nguyễn Hà V (tên dự kiến), sinh ngày 27/8/2023 theo giấy chứng sinh số 0230795, quyền số 2308, cấp ngày

27/8/2023 của bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An có cùng quan hệ huyết thống cha – con theo Kết quả phân tích ADN số KQ2500162 ngày 21/02/2025 của Hội đồng khoa học Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền – Gentis.

- Anh Nguyễn Văn M và chị Bùi Thị B được quyền đến cơ quan có thẩm quyền thực hiện các thủ tục pháp lý về việc khai sinh cho con Nguyễn Hà V (tên dự kiến), sinh ngày 27/8/2023 có tên cha Nguyễn Văn M và tên mẹ Bùi Thị B theo quy định của pháp luật.

- Về các vấn đề khác:

+ Các bên không thuộc trường hợp phải nộp án phí, lệ phí theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

+ Các bên có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CC THADS huyện Nghi Xuân;
- Lưu: HSVA, TA.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký đóng dấu)*

**Phạm Huy Bình**

